

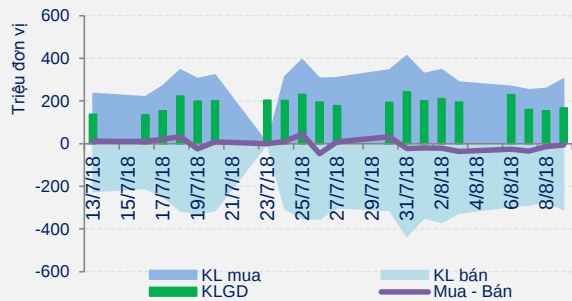
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 9/8/2018

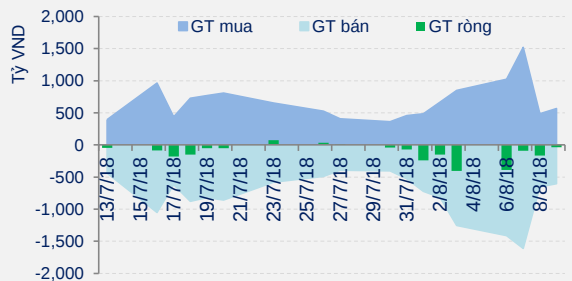
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	963.50	107.80
% Thay đổi	↓ -0.29%	↑ 0.12%
KLGD (CP)	167,352,924	40,228,596
GTGD (tỷ đồng)	4,218.16	649.90
Tổng cung (CP)	309,218,790	72,791,300
Tổng cầu (CP)	303,201,690	82,825,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	11,604,664	1,869,278
KL mua (CP)	12,047,334	1,883,120
GTmua (tỷ đồng)	567.53	29.85
GT bán (tỷ đồng)	603.80	31.86
GT ròng (tỷ đồng)	(36.27)	(2.01)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.58%	8.8	2.0	1.6%
Công nghiệp	↑ 0.15%	14.1	3.7	11.3%
Dầu khí	↓ -0.31%	12.8	2.5	8.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.03%	17.4	4.8	2.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.55%	15.1	2.9	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.17%	18.7	6.1	15.2%
Ngân hàng	↓ -0.51%	12.6	2.1	29.3%
Nguyên vật liệu	↓ -0.18%	9.3	1.6	9.9%
Tài chính	↓ -1.23%	36.9	4.0	18.3%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.13%	14.3	3.1	2.4%
VN - Index	↓ -0.29%	18.2	4.0	110.0%
HNX - Index	↑ 0.12%	10.4	1.8	-10.0%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm khá tốt trong phần lớn thời gian giao dịch trước khi quay đầu giảm điểm khá bất ngờ trong khoảng 1 tiếng cuối phiên. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 2,77 điểm (-0,29%) xuống 963,5 điểm; HNX-Index tăng 0,13 điểm (0,12%) lên 107,8 điểm. Thanh khoản trên hai sàn vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.898 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 208 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 447 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 230 mã tăng, 107 mã tham chiếu, 244 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong phần lớn thời gian nhưng càng về cuối phiên tình hình dần chuyển sang tiêu cực khi mà lực cầu tỏ ra yếu ớt dần trước lực cung gia tăng ở một số cổ phiếu trụ cột. Các cổ phiếu ảnh hưởng tiêu cực nhất đến chỉ số thị trường trong phiên hôm nay có thể kể đến như VIC (-4,2%), VCB (-1,3%), VRE (-2,7%), TCB (-1,3%), BID (-1,2%), MBB (-0,6%), HPG (-0,4%). Ở chiều ngược lại, một số trụ cột khác vẫn duy trì được sắc xanh như SAB (+4%), VNM (+1%), BVH (+3,1%), VJC (+1,8%), VPB (+1,1%), GAS (+0,2%), CTG (+0,4%) nhưng là không đủ sức giúp thị trường có thêm một phiên tăng điểm. Trên sàn HNX, các trụ cột vẫn duy trì được sắc xanh như VCG (+2,4%), DGL (+3,7%), PTI (+8,9%) giúp chỉ số HNX-Index có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp. Nhóm dầu khí tăng mạnh trong vài phiên qua đã bị chốt lời và đồng loạt giảm như PLX (-0,2%), PVD (-0,3%), PVS (-1,5%), PVB (-0,6%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường điều chỉnh nhẹ sau phiên tăng khá tốt hôm qua, nhưng diễn biến này là không quá đáng lo ngại khi mà các ngưỡng hỗ trợ dưới như đường MA50 ngày tại 961 điểm vẫn được giữ vững và dòng tiền có dấu hiệu tăng nhẹ khi thị trường điều chỉnh. Một số cổ phiếu lớn bị chốt lời nhưng một số khác vẫn duy trì được sắc xanh cho thấy hiện tượng đổi trụ đã diễn ra thành công trên thị trường. Đây có khả năng chỉ là phiên trao đổi kỳ vọng giữa các nhà đầu tư với nhau, hiện tượng phân phối đỉnh vẫn chưa diễn ra và thị trường có cơ hội tiếp tục tăng trong một vài phiên tới. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại với mục tiêu là ngưỡng tâm lý 970 điểm. Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức trên trung bình trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn được khuyến nghị tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

9/8/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong phần lớn thời gian, với mức cao nhất đạt được trong phiên sáng tại 972,51 điểm. Từ khoảng 13h30 trở đi, áp lực cung tăng dần thu hẹp mức tăng của chỉ số và kéo chỉ số xuống dưới mức tham chiếu, kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 2,77 điểm (-0,29%) xuống 963,5 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 4.600 đồng, VCB giảm 800 đồng, VRE giảm 1.150 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB tăng 8.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, chạm mức thấp nhất phiên tại 107,44 điểm. Ngay sau đó, lực cầu trở lại giúp chỉ số lấy lại sắc xanh, chạm mức cao nhất trong phiên tại 108,86 điểm. Cuối phiên, lực cung tăng dần thu hẹp mức tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,13 điểm (0,12%) lên 107,8 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG tăng 400 đồng, DGL tăng 1.400 đồng, PTI tăng 1.600 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS giảm 300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 36,27 tỷ đồng. VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 47,8 tỷ đồng tương ứng với 303,6 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 46,5 tỷ đồng tương ứng với 436,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 53,6 tỷ đồng tương ứng với 864 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 2,18 tỷ đồng. VCG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,3 tỷ đồng tương ứng với 134 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DGL với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 45,9 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,4 tỷ đồng tương ứng với 419 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Sức ép ổn định kinh tế vĩ mô 6 tháng cuối năm ngày càng lớn

"Sức ép ổn định kinh tế vĩ mô 6 tháng cuối năm nay lớn hơn năm trước do các yếu tố bên ngoài không thuận lợi", TS Đặng Đức Anh, Trưởng ban Phân tích và Dự báo, Trung tâm Thông tin và Dự báo Kinh tế - Xã hội quốc gia (NCIF) nhận định tại buổi tọa đàm kinh tế 6 tháng cuối năm ngày 8/8.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở dưới mức trung bình 20 phiên với 156 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 945-960 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 970 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự tại 1.020 điểm (MA100) và ngưỡng hỗ trợ tại 961 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.010 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại với mục tiêu là ngưỡng tâm lý 970 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng phiên thứ ba liên tiếp với mức tăng nhẹ, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 40 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 105,7-106,6 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tại 108,2 điểm (MA50). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 108,2-117 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là ngưỡng kháng cự tại 108,2 điểm (MA50).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,65 - 36,75 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 90.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Ngân hàng Nhà nước hôm nay (9/8) công bố tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 22.666 đồng/USD, giảm 5 đồng so với hôm qua

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,6 USD/ounce tương ứng với 0,05% xuống 1.220,4 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,14 điểm tương ứng 0,15% lên 95,09 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1590 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2882 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,14 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

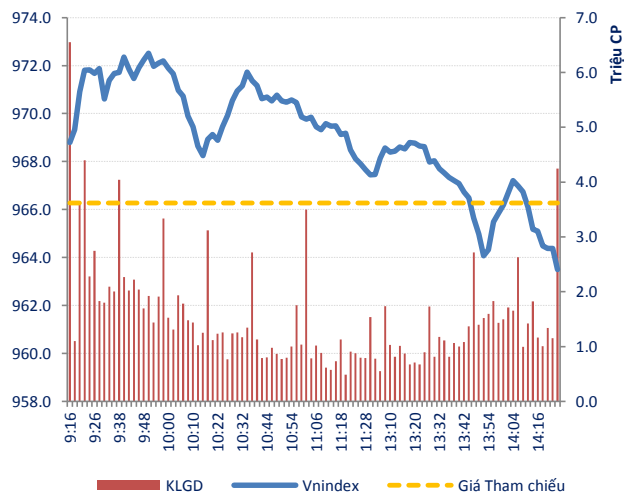
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,14 USD/thùng tương ứng với 0,21% lên 67,08 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

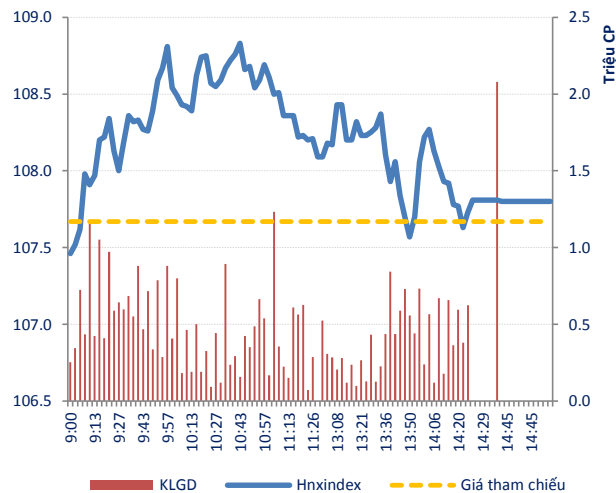
Kết thúc phiên giao dịch ngày 8/8, chỉ số Dow Jones giảm 45,16 điểm tương ứng 0,18% xuống 25.583,75 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 4,66 điểm tương ứng 0,06% lên 7.888,33 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 0,75 điểm tương ứng 0,03% xuống 2.857,7 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

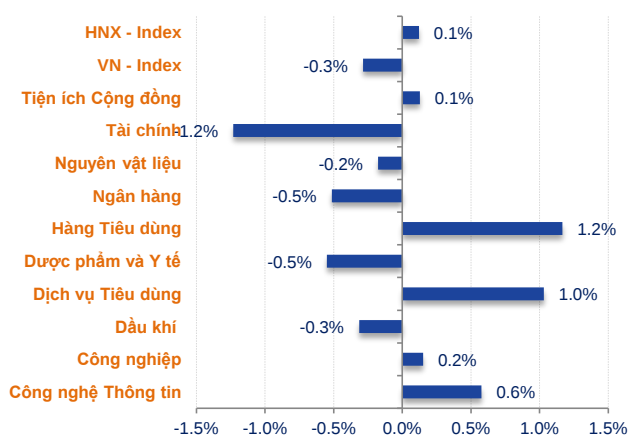
KLGD và VN-Index trong phiên



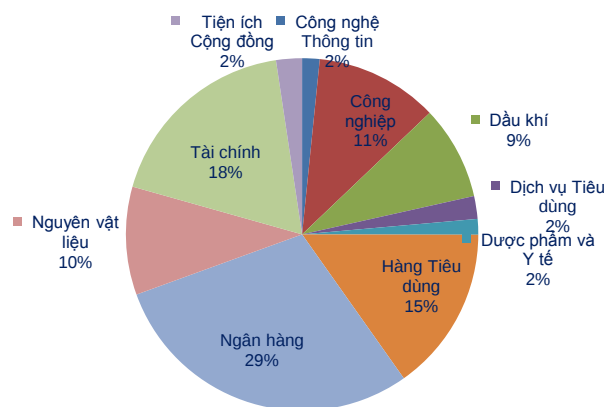
KLGD và HNX-Index trong phiên



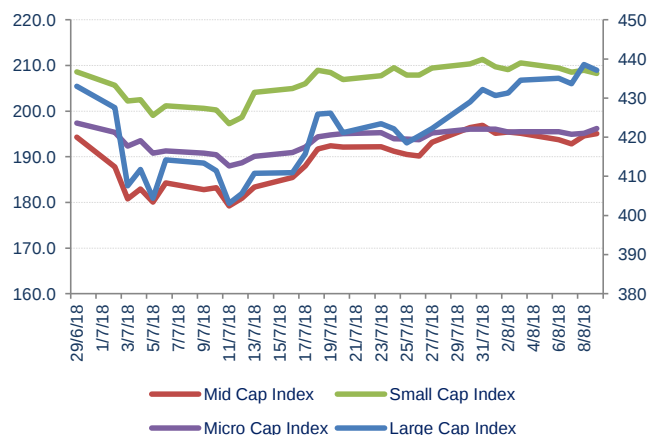
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



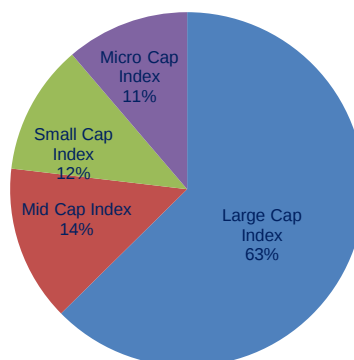
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXG	903,200	PVD	1,117,130
2	VCB	863,870	VIC	436,510
3	KBC	653,350	NVL	397,400
4	E1VFN30	611,760	VNM	303,600
5	BID	387,490	VRE	263,770

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	419,120	HUT	200,000
2	SHS	52,800	VGC	133,800
3	PPS	12,400	PVS	48,400
4	HMH	8,900	DGL	45,900
5	QTC	5,900	TNG	23,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
FLC	6.09	6.08	↓	-0.16%	10,379,070
STB	11.35	11.30	↓	-0.44%	8,316,140
VPB	26.60	26.90	↑	1.13%	7,463,024
CTG	23.95	24.05	↑	0.42%	7,031,950
MBB	23.30	23.15	↓	-0.64%	6,673,750

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
PVS	20.10	19.80	↓	-1.49%	8,860,770
SHB	8.10	8.10	→	0.00%	6,283,157
ACB	36.70	36.80	↑	0.27%	6,024,097
MST	5.60	5.50	↓	-1.79%	1,646,927
SHS	14.30	14.60	↑	2.10%	1,581,590

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TLG	87.20	93.30	6.10	↑ 7.00%
DAT	15.10	16.15	1.05	↑ 6.95%
TGG	20.67	22.10	1.43	↑ 6.93%
HAS	7.50	8.02	0.52	↑ 6.93%
BTT	33.90	36.25	2.35	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
B82	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
SPI	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
PSE	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
SRA	19.10	21.00	1.90	↑ 9.95%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMD	21.00	19.55	-1.45	↓ -6.90%
COM	59.60	55.50	-4.10	↓ -6.88%
CMT	8.73	8.13	-0.60	↓ -6.87%
HCD	12.60	11.75	-0.85	↓ -6.75%
HOT	29.90	27.90	-2.00	↓ -6.69%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNF	50.00	45.00	-5.00	↓ -10.00%
SDC	15.00	13.50	-1.50	↓ -10.00%
TV3	48.30	43.50	-4.80	↓ -9.94%
PCG	22.50	20.30	-2.20	↓ -9.78%
HCT	24.70	22.30	-2.40	↓ -9.72%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	10,379,070	5.2%	659	9.2	0.5
STB	8,316,140	3250.0%	819	13.8	0.9
VPB	7,463,024	24.1%	3,069	8.8	1.3
CTG	7,031,950	11.9%	2,085	11.5	1.3
MBB	6,673,750	15.1%	2,102	11.0	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	8,860,770	4.7%	1,248	15.9	0.8
SHB	6,283,157	11.8%	1,445	5.6	0.6
ACB	6,024,097	21.5%	3,320	11.1	2.2
MST	1,646,927	3.9%	448	12.3	0.5
SHS	1,581,590	26.3%	4,031	3.6	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TLG	↑ 7.0%	24.6%	5,424	17.2	3.9
DAT	↑ 7.0%	6.5%	717	22.5	1.4
TGG	↑ 6.9%	5.3%	553	40.0	2.1
HAS	↑ 6.9%	12.2%	2,262	3.5	0.4
BTT	↑ 6.9%	15.0%	3,531	10.3	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 14.3%	-45.3%	(1,798)	-	0.3
B82	↑ 14.3%	1.2%	125	6.4	0.1
SPI	↑ 10.0%	0.6%	68	16.2	0.1
PSE	↑ 10.0%	5.2%	658	15.0	0.8
SRA	↑ 9.9%	122.6%	19,606	1.1	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	903,200	21.2%	2,941	9.2	2.2
VCB	863,870	20.3%	3,140	19.5	3.8
KBC	653,350	4.8%	937	12.7	0.7
EVFVN3	611,760	N/A	N/A	N/A	N/A
BID	387,490	16.3%	2,378	12.1	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	419,120	11.8%	1,445	5.6	0.6
SHS	52,800	26.3%	4,031	3.6	0.9
PPS	12,400	12.6%	1,499	5.3	0.7
HMH	8,900	7.3%	1,453	8.9	0.7
QTC	5,900	11.9%	1,977	9.3	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	332,567	5.6%	1,095	95.2	6.6
VHM	291,274	14.3%	7,048	15.4	3.1
VNM	227,846	38.9%	6,759	23.2	8.7
VCB	220,543	20.3%	3,140	19.5	3.8
GAS	187,950	25.8%	5,905	16.6	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	39,909	21.5%	3,320	11.1	2.2
VCS	13,440	44.2%	6,656	12.6	5.0
SHB	9,745	11.8%	1,445	5.6	0.6
PVS	8,845	4.7%	1,248	15.9	0.8
VCG	7,686	16.7%	2,876	6.0	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	2.83	14.4%	2,022	13.8	2.0
HSG	2.21	13.4%	1,861	5.6	0.8
LDG	2.19	8.3%	919	15.8	1.4
BID	2.05	16.3%	2,378	12.1	1.9
HCM	1.91	27.9%	6,129	9.2	2.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	1.75	21.5%	3,320	11.1	2.2
VE8	1.67	-17.9%	(1,847)	-	1.0
HHC	1.65	6.1%	1,303	57.2	3.5
SJE	1.57	18.6%	7,642	3.7	0.8
SHS	1.56	26.3%	4,031	3.6	0.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779

RecordIndex	Ngày	Gio	VNIndex	KLGD	GiaThamChieu
1	8/9/2018 9:16	9:16:43	969	6549779	966
2	8/9/2018 9:17	9:17:43	969	7648829	966
4	8/9/2018 9:19	9:19:28	971	11291009	966
6	8/9/2018 9:22	9:22:29	972	15691119	966
8	8/9/2018 9:24	9:24:39	972	17967379	966
10	8/9/2018 9:26	9:26:39	972	20715599	966
12	8/9/2018 9:28	9:28:34	972	22544109	966
14	8/9/2018 9:30	9:30:25	971	24346039	966
16	8/9/2018 9:32	9:32:40	971	26439689	966
18	8/9/2018 9:34	9:34:30	972	28445199	966
22	8/9/2018 9:38	9:38:36	972	32487389	966
24	8/9/2018 9:40	9:40:31	972	34755169	966
26	8/9/2018 9:42	9:42:26	972	36776229	966
28	8/9/2018 9:44	9:44:21	971	38996539	966
30	8/9/2018 9:46	9:46:42	972	41035579	966
32	8/9/2018 9:48	9:48:32	972	42730969	966
34	8/9/2018 9:50	9:50:22	973	44655249	966
36	8/9/2018 9:52	9:52:43	972	46093149	966
38	8/9/2018 9:55	9:55:18	972	48001309	966
42	8/9/2018 9:58	9:58:44	972	51334589	966
44	8/9/2018 10:00	10:00:54	972	52858859	966
46	8/9/2018 10:02	10:02:29	972	54169649	966
48	8/9/2018 10:04	10:04:45	971	56103509	966
50	8/9/2018 10:06	10:06:45	971	57887689	966
52	8/9/2018 10:08	10:08:45	970	59365439	966
54	8/9/2018 10:10	10:10:26	969	60805849	966
56	8/9/2018 10:12	10:12:26	969	61827589	966
58	8/9/2018 10:14	10:14:46	968	63079119	966
62	8/9/2018 10:18	10:18:47	969	66197999	966
64	8/9/2018 10:20	10:20:47	969	67317069	966
66	8/9/2018 10:22	10:22:42	969	68548019	966
68	8/9/2018 10:24	10:24:38	969	69807339	966
70	8/9/2018 10:26	10:26:38	970	70572389	966
72	8/9/2018 10:28	10:28:38	971	71809499	966
74	8/9/2018 10:30	10:30:39	971	73069319	966
76	8/9/2018 10:32	10:32:39	971	74239689	966
78	8/9/2018 10:34	10:34:34	972	75582549	966
82	8/9/2018 10:38	10:38:35	971	78299429	966
84	8/9/2018 10:40	10:40:35	971	79429559	966
86	8/9/2018 10:42	10:42:35	971	80222319	966
88	8/9/2018 10:44	10:44:46	971	81024689	966
90	8/9/2018 10:46	10:46:31	971	82000279	966
92	8/9/2018 10:48	10:48:31	971	82866119	966
94	8/9/2018 10:50	10:50:37	971	83636509	966
96	8/9/2018 10:52	10:52:37	970	84435069	966
98	8/9/2018 10:54	10:54:37	971	85432769	966

102	8/9/2018 10:58	10:58:43	970	87183599	966
104	8/9/2018 11:00	11:00:48	970	88217199	966
106	8/9/2018 11:02	11:02:33	970	91715667	966
108	8/9/2018 11:04	11:04:39	970	92501287	966
110	8/9/2018 11:06	11:06:44	969	93518947	966
112	8/9/2018 11:08	11:08:49	969	94400967	966
114	8/9/2018 11:10	11:10:55	970	95014347	966
116	8/9/2018 11:12	11:12:35	969	95589357	966
118	8/9/2018 11:14	11:14:40	969	96322587	966
122	8/9/2018 11:18	11:18:31	969	97450437	966
124	8/9/2018 11:20	11:20:36	969	97934937	966
126	8/9/2018 11:22	11:22:41	968	98843527	966
128	8/9/2018 11:24	11:24:52	968	99719117	966
130	8/9/2018 11:26	11:26:37	968	100516387	966
132	8/9/2018 11:28	11:28:47	968	101309087	966
134	8/9/2018 13:00	13:00:35	967	102844477	966
136	8/9/2018 13:02	13:02:55	967	103623777	966
138	8/9/2018 13:04	13:04:41	968	104175587	966
142	8/9/2018 13:08	13:08:56	969	105910377	966
144	8/9/2018 13:10	13:10:52	968	106937537	966
146	8/9/2018 13:12	13:12:47	968	107750747	966
148	8/9/2018 13:14	13:14:37	969	108765567	966
150	8/9/2018 13:16	13:16:53	969	109636287	966
152	8/9/2018 13:18	13:18:53	969	110308397	966
154	8/9/2018 13:20	13:20:43	969	111013907	966
156	8/9/2018 13:22	13:22:38	969	111686947	966
158	8/9/2018 13:24	13:24:59	969	112584687	966
162	8/9/2018 13:28	13:28:49	968	114311727	966
164	8/9/2018 13:30	13:30:44	968	115127447	966
166	8/9/2018 13:32	13:32:40	968	116305187	966
168	8/9/2018 13:34	13:34:35	968	117418667	966
170	8/9/2018 13:36	13:36:30	967	118234797	966
172	8/9/2018 13:38	13:38:36	967	119301697	966
174	8/9/2018 13:40	13:40:31	967	120301797	966
176	8/9/2018 13:42	13:42:31	967	121381337	966
178	8/9/2018 13:44	13:44:32	966	122748027	966
182	8/9/2018 13:48	13:48:32	966	125461840	966
184	8/9/2018 13:50	13:50:38	965	126858140	966
186	8/9/2018 13:52	13:52:43	964	128378430	966
188	8/9/2018 13:54	13:54:43	964	129976750	966
190	8/9/2018 13:56	13:56:53	965	131804516	966
192	8/9/2018 13:58	13:58:54	966	133234656	966
194	8/9/2018 14:00	14:00:34	966	134728526	966
196	8/9/2018 14:02	14:02:34	967	136439266	966
198	8/9/2018 14:04	14:04:45	967	138095763	966
202	8/9/2018 14:08	14:08:35	967	140723786	966
204	8/9/2018 14:10	14:10:50	967	141717516	966

206	8/9/2018 14:12	14:12:36	966	143140166	966
208	8/9/2018 14:14	14:14:41	965	144964426	966
210	8/9/2018 14:16	14:16:51	965	146125786	966
212	8/9/2018 14:18	14:18:36	964	147131046	966
214	8/9/2018 14:20	14:20:47	964	148471376	966
216	8/9/2018 14:22	14:22:37	964	149624080	966
222	8/9/2018 14:28	14:28:53	964	153866810	966